

LỰC ĐẨY TỪ NHÓM BLUECHIPS

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Vận tải biển nửa cuối năm 2025

Trong nửa đầu năm 2025, giá cước vận tải biển tăng mạnh trở lại do Mỹ giảm thuế hàng Trung Quốc và bất ổn tại Trung Đông khiến nhu cầu vận chuyển bùng nổ. Nhiều tuyến ghi nhận mức tăng hơn 30%, giúp các doanh nghiệp Việt Nam gia tăng doanh thu và cải thiện biên lợi nhuận rõ rệt.

Dòng vốn FDI và hoạt động sản xuất tiếp tục dịch chuyển sang các nước Đông Nam Á, đặc biệt là Việt Nam, tạo ra làn sóng xuất khẩu mới. Giúp ngành vận tải biển được hưởng lợi từ lượng hàng hóa tăng mạnh, đặc biệt ở các khu vực cảng nước sâu. Bên cạnh đó, quy hoạch phát triển cảng biển đến 2030 của Việt Nam cũng tạo nền tảng để ngành tăng trưởng ổn định về dài hạn.

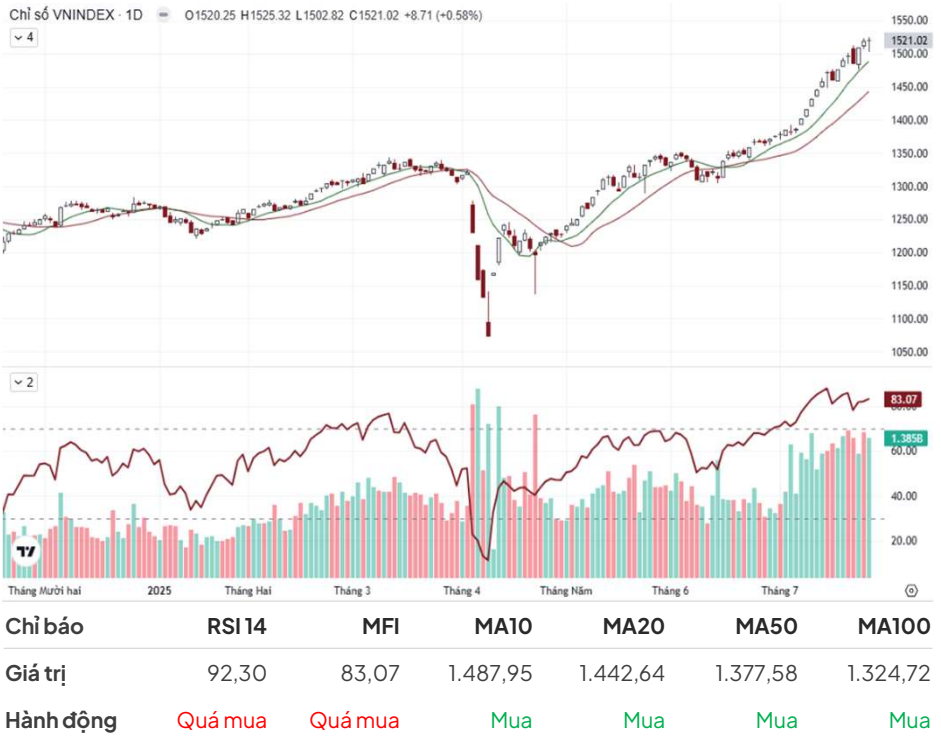
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 8,71 điểm trong phiên 24/07 kết phiên ở mức 1.521,02 điểm. Thanh khoản giảm 1,81% so với phiên giao dịch ngày 23/07. Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 208 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.500-1.530 điểm trong phiên giao dịch ngày 25/07: Thị trường duy trì đà tăng tích cực dù diễn biến giằng co vẫn hiện hữu. Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ, áp lực chốt lời có dấu hiệu lan rộng tại nhiều cổ phiếu đã tăng mạnh trước đó. Tuy vậy, dòng tiền mới vẫn hoạt động tích cực, góp phần giữ nhịp cho chỉ số. Thanh khoản duy trì ở mức cao và chưa xuất hiện tín hiệu phân phối rõ ràng, cho thấy tâm lý NĐT vẫn lạc quan nhưng có phần thận trọng hơn. Nhóm cổ phiếu bluechip dự kiến sẽ tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt, hỗ trợ thị trường trong xu hướng đi lên.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

GMD

Khuyến nghị: Mua

TP: 64.000 VND | UPSIDE: +10%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 60-70% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng Quý 2/2025 và các cổ phiếu có trend tăng mạnh, không mua đuổi giá tăng.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Table with market overview data including VN-Index, HNX-Index, and UPCoM performance metrics like closing price, volume, and percentage change.

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Chứng khoán Mỹ tăng mạnh trong phiên 24/7, chỉ số Dow Jones vọt giảm 316 điểm (1,15%) xuống 44.494,09 điểm. S&P 500 tăng 4,79% lên 6.663,39 điểm, thiết lập mức đóng cửa cao kỷ lục lần thứ 12 trong năm. Nasdaq Composite tiếp tục tang điểm trên mốc 21.000 điểm, tăng 0,18% lên 21.057,96 điểm.

**Thế giới:** Căng thẳng biên giới giữa Campuchia và Thái Lan đang leo thang nghiêm trọng, thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế. Ngày 24/7, quyền Thủ tướng Thái Lan tuyên bố biên giới hai nước đang trong trạng thái nhạy cảm, cần xử lý thận trọng theo luật quốc tế. Thái Lan cáo buộc Campuchia vi phạm luật pháp và tuyên bố sẵn sàng tăng cường tự vệ nếu căng thẳng leo thang. Cùng ngày, Thủ tướng Campuchia Hun Manet gửi thư lên Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, đề nghị hợp khẩn cấp. Campuchia cáo buộc Thái Lan gây ra các vụ đụng độ ở tỉnh Oddar Meanchey và Preah Vihear. Thư yêu cầu được lưu hành như tài liệu chính thức của HĐBA LHQ. Sáng 24/7, đã xảy ra xung đột vũ trang giữa quân đội hai nước. Theo ThaiPBS, 5 dân thường thiệt mạng, chưa rõ thương vong phía Campuchia.

**Việt Nam:** Trong 6 tháng đầu năm 2025, Singapore nhập khẩu 60,9 triệu SGD gạo từ Việt Nam, giảm 17,1% so với cùng kỳ 2024 nhưng vẫn chiếm 24,5% thị phần. Nguyên nhân chủ yếu là do giá gạo xuất khẩu bình quân của Việt Nam giảm 18,4%, còn 517,5 USD/tấn. Dù tổng giá trị sụt giảm, nhóm gạo tẻ trắng vẫn tăng trưởng 11,9%, đạt 38,6 triệu SGD và chiếm gần 30% thị phần, đứng thứ hai sau Ấn Độ. Hai nhóm gạo khác là gạo thơm xay xát và gạo nếp tuy giảm về giá trị nhưng Việt Nam vẫn giữ vị trí dẫn đầu tại thị trường này. Trong bối cảnh cạnh tranh từ Ấn Độ, Thái Lan và Nhật Bản ngày càng lớn, Hiệp định thương mại song phương gạo với Singapore được kỳ vọng sẽ giúp ổn định xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian tới. Thương vụ Việt Nam tại Singapore khuyến nghị doanh nghiệp cần tăng cường xây dựng thương hiệu và cải thiện chất lượng sản phẩm để duy trì thị phần bền vững.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.135 vnd.

**Dầu:** Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/07, giá dầu WTI lùi 0,48% xuống 66,03 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 1,12% lên 69,28 USD/thùng

**HAH:** Công ty CP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH) sẽ trả cổ tức năm 2024 bằng cả cổ phiếu và tiền mặt, chốt quyền vào ngày 8/8/2025. Cụ thể, doanh nghiệp dự kiến phát hành gần 38,97 triệu cổ phiếu (tương đương tỷ lệ 30%) và chi khoảng 129,9 tỷ đồng tiền mặt (tỷ lệ 10%). Tổng giá trị cổ tức ước tính gần 520 tỷ đồng, lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Kế hoạch này đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên ngày 26/6/2025. Trước đó, Quỹ Leadvisors đã bán gần 7,9 triệu cổ phiếu HAH, giảm sở hữu xuống 4,62% và không còn là cổ đông lớn. Ước tính quỹ đã thu về hơn 549 tỷ đồng từ giao dịch này. Quý I/2025, HAH đạt doanh thu hơn 1.169 tỷ đồng và lãi ròng 273,6 tỷ đồng, tăng gấp 5,8 lần so với cùng kỳ. Tổng tài sản doanh nghiệp tính đến 30/6/2025 đạt gần 7.839 tỷ đồng, trong đó tài sản cố định chiếm 65,5%.

**SHB, BSR:** Ngày 23/7, SHB và Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược nhằm tăng cường hỗ trợ tài chính, đầu tư và phát triển bền vững. SHB sẽ cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện cho BSR, giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả vận hành và mở rộng đầu tư. Ngược lại, BSR sẽ hỗ trợ SHB mở rộng kết nối trong ngành dầu khí và năng lượng. Lãnh đạo hai bên đều nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ chiến lược lâu dài, cùng hướng đến phát triển bền vững và đổi mới sáng tạo. BSR đang thực hiện dự án nâng cấp Nhà máy Lọc dầu Dung Quất trị giá hơn 1,2 tỷ USD, cần nguồn vốn lớn từ nay đến 2028. Hợp tác này góp phần thúc đẩy ngành lọc hóa dầu, đảm bảo an ninh năng lượng và phát triển kinh tế khu vực miền Trung. SHB khẳng định vị thế top 5 ngân hàng tư nhân lớn nhất Việt Nam và cam kết đồng hành cùng BSR trong giai đoạn chuyển đổi và phát triển.

Chứng khoán thế giới

| Thị trường | Điểm số   | %Δ     | YTD    |
|------------|-----------|--------|--------|
| SP500      | 6.663,39  | 4,79%  | 13,54% |
| DJIA       | 44.494,09 | -1,15% | 4,96%  |
| Nasdaq     | 21.057,96 | 0,18%  | 9,22%  |
| Shanghai   | 3.605,73  | 0,65%  | 10,52% |
| Hang Seng  | 25.667,18 | 0,51%  | 30,80% |

Thị trường hàng hóa

| Chỉ số    | Giá (USD) | %Δ     | YTD    |
|-----------|-----------|--------|--------|
| Vàng      | 3.368,40  | -0,57% | 28,35% |
| Dầu WTI   | 66,03     | -0,48% | -7,93% |
| Dầu Brent | 69,28     | 1,12%  | -7,35% |
| Than      | 113,10    | 2,91%  | -9,70% |
| Đồng      | 5,81      | -0,09% | 45,82% |
| Quặng sắt | 98,58     | 0,32%  | -4,85% |
| Thép      | 455,52    | 1,52%  | 1,85%  |

Thị trường ngoại tệ

| Chỉ số  | Giá (USD) | %Δ     | YTD     |
|---------|-----------|--------|---------|
| DXY     | 97,47     | 0,28%  | -10,81% |
| USD/JPY | 147,01    | 0,46%  | -6,65%  |
| USD/CNY | 7,1523    | 0,03%  | -2,57%  |
| EUR/USD | 1,1754    | -0,08% | 14,52%  |
| GBP/USD | 1,3507    | -0,51% | 9,11%   |

GMD  
(HOSE)

|                           |               |
|---------------------------|---------------|
| Khuyến nghị               | Mua           |
| Giá hiện tại (24/07/2025) | 57.900        |
| Giá mục tiêu              | 64.000        |
| Tiềm năng tăng trưởng     | 10%-12%       |
| Vùng mua                  | 57.000-57.900 |
| Ngưỡng cắt lỗ             | <54.700       |

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Quý II/2025 cho thấy Gemadept đạt doanh thu 1.496,96 tỷ đồng, tăng trưởng 26,7% yoy. Lợi nhuận sau thuế đạt 581,54 tỷ đồng, tăng tới 39,1% yoy.

**Đầu mạnh đầu tư cảng:** Gemadept đang đẩy mạnh mở rộng hệ thống cảng cả ở phía Bắc và phía Nam nhằm duy trì tăng trưởng sản lượng hai chữ số trong dài hạn. Tại miền Bắc, giai đoạn 3 của dự án Cảng Nam Đình Vũ (vốn đầu tư 2.800 tỷ đồng, công suất thiết kế 650.000 TEU/năm) dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025 (hiện dự án đã hoàn thành 80% lượng công việc), nâng tổng công suất cụm cảng lên 2 triệu TEU/năm và toàn hệ thống vượt mốc 7 triệu TEUs. Ở phía Nam, Gemalink 2A với vốn đầu tư gần 200 triệu USD sẽ bổ sung thêm 900.000 TEUs/năm từ năm 2027; song song đó, GMD đang nghiên cứu các dự án tiềm năng tại Nam Đỗ Sơn và Cái Mép Hạ. Đồng thời, công ty cũng đang tìm kiếm đối tác chiến lược để thoái 24% cổ phần tại Gemalink, vừa giữ quyền kiểm soát, vừa gia tăng sản lượng và củng cố vị thế

**Tiếp nhận thêm tàu mới:** Việc cảng nước sâu Gemalink được Bộ Xây dựng chính thức chấp thuận tiếp nhận tàu container siêu lớn đến 232.494,5 DWT là bước ngoặt quan trọng, khẳng định năng lực khai thác và vị thế quốc tế của GMD. Trải qua giai đoạn thử nghiệm nghiêm ngặt trong suốt 2 năm với hơn 1.000 chuyến tàu, trong đó có 70 tàu mẹ trọng tải trên 200.000 DWT, Gemalink đã chứng minh khả năng vận hành an toàn và hiệu quả. Việc đón thành công các tàu siêu trọng không chỉ nâng cao uy tín cụm cảng Cái Mép – Thị Vải mà còn mở rộng cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng hàng hải toàn cầu.

**Tái cấu trúc, rút khỏi mảng cao su:** GMD dự kiến thoái toàn bộ mảng cao su trong năm 2025 với giá trị sổ sách khoảng 1.324 tỷ đồng. Công ty cũng trình kế hoạch mua lại 5% cổ phiếu lưu hành nếu giá thấp hơn 1,5 lần giá trị sổ sách, thể hiện cam kết với cổ đông.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

GMD đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

|                        |                            |
|------------------------|----------------------------|
| Phân ngành ICB L2      | Hàng & dịch vụ công nghiệp |
| Biến động giá 1Y       | 40.840-69.320              |
| KLGBQ 10D (CP)         | 3.019.630                  |
| Vốn hóa (tỷ đồng)      | 24.287,12                  |
| BVPS                   | 29,009                     |
| P/E (lần)              | 15,35                      |
| P/B (lần)              | 1,99                       |
| EPS (VND)              | 3.765,14                   |
| SL CPLH (triệu CP)     | 420,19                     |
| Tỷ lệ free-float (%)   | 85,00                      |
| Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%) | 40,02                      |
| ROA (%)                | 7,99                       |
| ROE (%)                | 12,01                      |

| Chỉ báo kỹ thuật | Giá trị | Hành động |
|------------------|---------|-----------|
| Xu hướng ngày    | -       | Tăng      |
| Xu hướng tuần    | -       | Tăng      |
| Xu hướng tháng   | -       | Tăng      |
| RSI 14           | 34,24   | Quan sát  |
| MFI              | 55,08   | Mua       |
| MA10             | 57,86   | Mua       |
| MA20             | 57,96   | Quan sát  |
| MA50             | 55,98   | Mua       |
| MA100            | 54,17   | Mua       |

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế | Vùng mua | Ngày mua | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|--------|----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
|-----|-------------|--------|----------|----------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|

Danh mục theo dõi

|   |     |          |           |  |  |        |        |  |  |  |
|---|-----|----------|-----------|--|--|--------|--------|--|--|--|
| 1 | BVB | Theo dõi | 14,0-14,3 |  |  | 16.000 | 13.200 |  |  |  |
| 2 | PVT | Theo dõi | 17,8-18,3 |  |  | 21.000 | 17.000 |  |  |  |
| 3 | PDR | Theo dõi | 20,0-20,4 |  |  | 23.000 | 19.000 |  |  |  |
| 4 | HHV | Theo dõi | 12,8-13,1 |  |  | 15.500 | 12.200 |  |  |  |

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

|    |     |         |             |            |         |         |         |  |  |        |
|----|-----|---------|-------------|------------|---------|---------|---------|--|--|--------|
| 1  | VRE | Nắm giữ | 16,9-17,1   | 27/2/2025  | 16.900  | 30.000  | 16.100  |  |  | 73,1%  |
| 2  | VHM | Nắm giữ | 45-46,5     | 09/4/2025  | 45.600  | 100.000 | 43.500  |  |  | 102,2% |
| 3  | MSN | Nắm giữ | 56,0-58,0   | 17/04/2025 | 55.000  | 88.000  | 54.400  |  |  | 40,5%  |
| 4  | HVN | Nắm giữ | 23-24,5     | 21/04/2025 | 23.500  | 38.000  | 22.000  |  |  | 44,7%  |
| 5  | SHB | Nắm giữ | 12,0-12,5   | 25/04/2025 | 12.100  | 15.500  | 11.300  |  |  | 21,1%  |
| 6  | VND | Nắm giữ | 14,8-15,1   | 14/05/2025 | 15.000  | 25.000  | 14.000  |  |  | 34,8%  |
| 7  | VCB | Nắm giữ | 56,1-57,2   | 21/05/2025 | 56.000  | 64.000  | 53.700  |  |  | 10,9%  |
| 8  | VPB | Nắm giữ | 17,9-18,3   | 10/06/2025 | 17.900  | 24.000  | 17.000  |  |  | 30,4%  |
| 9  | BCM | Nắm giữ | 58,0-60,0   | 13/06/2025 | 57.500  | 72.000  | 56.000  |  |  | 20,3%  |
| 10 | KBC | Nắm giữ | 25,5-26,3   | 16/06/2025 | 24.500  | 30.000  | 24.500  |  |  | 16,1%  |
| 11 | MBB | Nắm giữ | 24,5-25,1   | 18/06/2025 | 24.900  | 28.000  | 23.300  |  |  | 10,0%  |
| 12 | HPG | Nắm giữ | 22-22,5     | 18/06/2025 | 22.300  | 28.000  | 21.000  |  |  | 18,4%  |
| 13 | FPT | Nắm giữ | 115,0-117,0 | 25/06/2025 | 117.000 | 130.000 | 110.000 |  |  | 11,8%  |
| 14 | SSI | Nắm giữ | 23,7-24,2   | 25/06/2025 | 24.200  | 30.000  | 22.500  |  |  | 33,3%  |
| 15 | VNM | Nắm giữ | 56,5-57,1   | 27/06/2025 | 56.400  | 62.000  | 53.700  |  |  | 6,7%   |
| 16 | TV2 | Nắm giữ | 38,0-38,5   | 10/7/2025  | 38.200  | 44.000  | 36.000  |  |  | 0,0%   |
| 17 | CII | Nắm giữ | 14,8-15,1   | 14/7/2025  | 14.750  | 17.000  | 14.000  |  |  | 7,8%   |
| 18 | GVR | Nắm giữ | 28,8-29,6   | 14/7/2025  | 29.800  | 33.000  | 27.650  |  |  | 4,2%   |
| 20 | GEG | Nắm giữ | 16,2-16,6   | 16/7/2025  | 16.500  | 18.500  | 15.200  |  |  | 4,5%   |
| 21 | DDV | Nắm giữ | 27,5-28,2   | 16/7/2025  | 28.200  | 32.000  | 26.000  |  |  | 7,4%   |
| 22 | VSC | Nắm giữ | 16,8-17,3   | 18/07/2025 | 17.000  | 20.000  | 16.000  |  |  | 17,9%  |
| 23 | DCM | Nắm giữ | 33,8-34,25  | 22/07/2025 | 34.500  | 38.000  | 32.000  |  |  | 3,5%   |
| 24 | HDB | Nắm giữ | 24,0-24,5   | 22/07/2025 | 24.350  | 27.000  | 23.000  |  |  | 8,8%   |



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

| STT | Mã cổ phiếu | Vị thế   | Vùng mua  | Ngày mua   | Giá mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Ngày bán | Giá bán | + / - |
|-----|-------------|----------|-----------|------------|---------|--------------|------------|----------|---------|-------|
| 1   | BVB         | Chốt lời | 12,9-13,3 | 12/06/2025 | 12.800  | 15.500       | 12.200     | 24/06/25 | 13.200  | 3,1%  |
| 2   | ANV         | Chốt lời | 15,7-16,2 | 12/06/2025 | 16.150  | 17.800       | 15.000     | 24/06/25 | 18.400  | 13,9% |
| 3   | VIB         | Chốt lời | 17,8-18,1 | 23/05/2025 | 17.950  | 20.000       | 16.600     | 26/06/25 | 18.300  | 1,9%  |
| 4   | BAF         | Chốt lời | 35,0-35,6 | 2/06/2025  | 35.000  | 40.000       | 33.300     | 26/06/25 | 35.450  | 1,3%  |
| 5   | PHR         | Chốt lời | 49,5-51,0 | 10/06/2025 | 50.000  | 57.000       | 47.500     | 26/06/25 | 61.900  | 22,6% |
| 6   | DIG         | Chốt lời | 16,0-16,7 | 16/06/2025 | 16.750  | 19.000       | 15.200     | 01/07/25 | 17.800  | 6,3%  |
| 7   | CSV         | Chốt lời | 35,0-35,5 | 23/06/2025 | 25.000  | 39.000       | 33.300     | 03/07/25 | 36.900  | 3,9%  |
| 8   | TNG         | Chốt lời | 18,8-19,5 | 24/06/2025 | 19.600  | 22.000       | 18.000     | 03/07/25 | 21.800  | 14,3% |
| 9   | PET         | Chốt lời | 23,8-24,2 | 04/7/2025  | 24.200  | 26.500       | 22.800     | 08/07/25 | 25.300  | 4,5%  |
| 10  | MSB         | Chốt lời | 11,7-12,1 | 01/7/2025  | 12.000  | 13.000       | 11.000     | 10/07/25 | 13.050  | 8,8%  |
| 11  | ACV         | Cắt lỗ   | 94,0-96,0 | 03/7/2025  | 95.500  | 110.000      | 91.200     | 10/07/25 | 95.400  | -0,1% |
| 12  | ACB         | Chốt lời | 19,2-19,8 | 10/04/2025 | 19.700  | 24.000       | 17.000     | 16/07/25 | 22.800  | 15,2% |
| 13  | DPR         | Cắt lỗ   | 40,5-41,5 | 02/7/2025  | 41.000  | 47.000       | 38.000     | 17/07/25 | 40.700  | -0,7% |
| 14  | CTD         | Chốt lời | 84,0-86,0 | 04/7/2025  | 82.800  | 96.000       | 80.000     | 18/07/25 | 88.500  | 6,9%  |
| 15  | BID         | Chốt lời | 36,0-36,5 | 04/7/2025  | 36.350  | 39.000       | 34.500     | 21/07/25 | 38.600  | 6,2%  |
| 16  | ELC         | Chốt lời | 22,6-23,0 | 17/07/2025 | 22.900  | 26.000       | 21.000     | 24/07/25 | 23.150  | 0,9%  |

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.